TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày: 22-03-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Mai
Các Hội thẩm nhân dân: - bà Hà Thị Hiền; bà Phạm Thị Dung
- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Xuân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Vào ngày 22 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Bá Th- Sinh năm 1992, tại bàn E, xã Ph, huyện Q, tỉnh Th.

Nghề nghiệp: Trồng trọt ; Trình độ văn hoá (học vấn)9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Bá T (đã chết) và bà Phạm Thị Ch – sinh năm: 1971. Bị cáo có vợ là Bùi Thị L và 02 con (con lớn nhất sinh năm: 2012 và con nhỏ nhất sinh năm: 2017)

Tiền án: 01 – tại bản án số 03/2020/HSST ngày 11/02/2020 bị can Phạm Bá Th bị TAND huyện Quan Hóa xử phạt 10 tháng tù về tội " công nhiên chiếm đoạt tài sản" và 09 tháng tù về tội " trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 172 và khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 (tổng hợp hình phạt là 19 tháng tù)

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Quan Sơn .Có mặt

- *Bị hại:* anh Phạm Minh Tr - sinh năm 1988. Hiện đang trú tại bản E, xã Ph, huyện Q, tỉnh Th. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

khoảng 08 giờ ngày 25 tháng 11 năm 2021 Phạm Bá Th đi từ nhà mình thuộc bản É, xã Ph, huyện Q, tỉnh Th vào đồi luồng cùng bản. Th phát hiện thấy chiếc xe máy màu đen, nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 36Z5-0610 của anh Phạm Minh Tr đang dựng bên cạnh đường, nên Th đã này sinh ý định trộm cắp xe để bán lấy tiền sử dụng. Quan sát xung quanh không có người, Th thực hiện việc rút dây rắc cắm điện nối với ổ khóa xe, rồi dùng chân đạp nổ bằng cần khởi động và điều khiển xe rời khỏi khu vực bản É, xã Ph, huyện Q để bán lấy tiền. Sau khi phát hiện bị mất xe, anh Phạm Minh Tr đã báo công an xã Ph, huyện Q, tỉnh Th để tổ chức tìm kiếm. Vào hồi 9 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Bá Th đang điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp đi về hướng xã V, huyện M, tỉnh H, khi đi đến địa phận xã Ph, huyện Q, tỉnh Th thì bị lực lượng công an phát hiện và đưa về trụ sở công an xã Ph, huyện Q để lập biên bản tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – TUARUS, biển kiểm soát 36Z5-0610 màu đen ánh kim, số khung RLCS16S209Y103988, số máy 16S2-103996 đã qua sử dụng. Sau đó công an xã Ph, huyện Quan Hóa chuyển vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q để xác minh, điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa, Phạm Bá Th đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Còn chiếc xe mô tô mà Phạm Bá Th trộm cắp, cơ quan CSĐT xác định được người đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô là ông Phạm Hồng T (đã chết năm: 2020) là bố đẻ anh Phạm Minh Tr trú tại bản É, xã Ph, huyện Q, tỉnh Th. Từ khi ông Phạm Hồng Tia chết chiếc xe thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Minh Tr, chiếc xe mua năm 2010 với giá là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng).

Theo bản kết luận định giá tài sản số 04/HĐĐGTS ngày 30 tháng 11 năm 2021 của hội đồng định giá tài sản huyện Quan Hóa, kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – TUARUS, biển kiểm soát 36Z5-0610 màu đen ánh kim, số khung RLCS16S209Y103988, số máy 16S2-103996 đã qua sử dụng do Phạm Bá Thân trộm cắp ngày 25 tháng 11 năm 2021 có giá trị là 2.200.000đ (hai triệu hai tẳm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – TUARUS, biển kiểm soát 36Z5-0610 màu đen ánh kim, cơ quan CSĐT đã tạm giữ chiếc xe mà Phạm Bá Th trộm cắp.Trong quá trình điều tra xét thấy việc trả lại cho bị hại không ảnh hưởng đến việc điều tra vụ án, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là anh Phạm Minh Tr.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Phạm Minh Tr không có đề nghị gì về bồi thường dân sự

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về Kết luận định giá.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-QH - ngày 19 tháng 01 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Phạm Bá Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Bá Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Áp dụng: khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52. Điều 38 BLHS 2015

Xử phạt bị cáo Phạm Bá Th từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/12/2021.

Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề khác trong vụ án như xử lý về án phí.

Ý kiến của đại diện bị hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với báo cáo của bị hại, Kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi lén lút trộm xe máy của bị hại Phạm Minh Tr với giá trị là 2.200.000đ (hai triệu hai tắm nghìn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ căn cứ khoản 1 Điều 173 BLHS 2015. Quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến quyền sở hữu của cá nhân được pháp luật bảo vệ; làm phức tạp tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; gây hoang mang, trong quần chúng nhân dân. bị cáo ý thức rõ được hành vi của mình bị pháp luật ngăn cấm, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội; Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:* Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt chính*: Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại khoản 1, Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52. Điều 38 BLHS 2015; xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội ; cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, do đó không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] *Về bồi thường dân sự:* Bị hại không có yêu cầu gì HĐXX miễn xét.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 331, 333 BLTTHS; điểm a, điiểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. *Tuyên:* Bị cáo **Phạm Bá Th** phạm tội *"Trộm cắp tài sản";*

2. *Xử phạt*: *Xử phạt* : Bị cáo Phạm Bá Th 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/12/2021.

3. *Về án phí:* Bị cáo Phạm Bá Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15(mười lăm ngày); kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án./.

Nơi nhận**:**
- Bị cáo;
- Bị hại
- VKSND huyện Quan Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Hóa;
- Nhà tạm giữ - công an huyện Quan Sơn
- Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lữ Thị Mai